

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THỊ XÃ MỸ HÀO Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH HƯNG YÊN

Số: 32/2022/HSST

Ngày 19/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO – TỈNH HƯNG YÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Trọng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Xuân Hùng và ông Nguyễn Xuân Khải.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Tiến Luật - Cán bộ Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mỹ Hào.

Ngày 19/5/2022, tại trụ sở, Toà án nhân dân thị xã Mỹ Hào mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/HSST ngày 15/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/HSST - QĐ ngày 06/5/2022 đối với bị cáo:

Đ D L, sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Thôn T X, xã Đ C, huyện Đ C, tỉnh Th B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông Đ D Th và bà B Th H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/02/2018, Toà án nhân dân huyện Đ H, tỉnh Th B xử phạt 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm về tội Cường đoạt tài sản; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/02/2022; Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã M H; Có mặt.

Người có quyền L, nghĩa vụ liên quan: Chị L Th H Ng, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn L Tr, xã L X, huyện Y M, tỉnh H Y; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ ngày 11/02/2022 Công an thị xã M H phối hợp với Công an phường B Y N tiến hành kiểm tra, phát hiện Đ D L đang tàng trữ trái phép ma túy. Vật chứng thu giữ: Thu tại bàn tay trái của L 01 túi nilon màu đen kích thước (5x7)cm trong túi nilon có chứa 05 viên nén màu xanh (đã niêm phong ghi ký hiệu A1), 01 túi nilon nhỏ màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (đã niêm phong ghi ký hiệu A2), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu trắng bạc số Imei: 354953073292981 bên trong lắp 1 sim, tại túi áo khoác bên trái số tiền 1.835.000 đồng. Ngoài ra, còn quản lý của L 01 chiếc xe đạp điện gắn nhãn mác Ninja màu đỏ, xanh, trắng xe không gắn biển số.

Ngày 11/02/2022 và ngày 12/02/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đ D L tại tổ dân phố A Th, phường N H, thị xã M H và thôn T X, xã Đ C, huyện Đ H, tỉnh Th B, kết quả khám xét không thu giữ đồ vật gì.

Tại bản Thông báo kết luận giám định sơ bộ số 120/KL-MT-PC09 ngày 11/02/2022 và Kết luận giám định số 120/MT-PC09 ngày 14/02/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H Y kết luận: Mẫu chất dạng viên nén màu xanh trong niêm phong ghi ký hiệu A1, có tổng khối lượng là 2,245 gam (Hai phẩy hai bốn năm gam), là ma túy là loại MDMA. Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu A2, có khối lượng là 0,792 gam (Không phẩy bảy chín hai gam) là ma túy, là loại Ketamine. Hoàn lại mẫu giám định được niêm phong trong phong bì giao cho Công an thị xã M H quản lý.

Quá trình điều tra Đ D L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, L khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng trái phép chất ma túy và có quen biết xã hội với một người đàn ông tên Th (không rõ họ, tên đệm) ở trọ tại khu vực V Nh, phường B Y N, thị xã M H nên khoảng 15 giờ 30 phút ngày 11/02/2022, L gọi điện qua ứng dụng Facebook cho Th hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy kẹo (ma túy MDMA), Th đồng ý. Sau đó, L đi đến đoạn đường gần quán Karaoke H Ph 1 thuộc tổ dân phố V Nh, phường B Y N, thị xã M H. Lúc này, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SH không rõ biển số đến gặp L. Th đưa cho L 01 túi nilon màu đen bên trong có 05 viên ma túy dạng kẹo màu xanh (MDMA) và 01 túi nilon nhỏ màu đen bên trong có ma túy Ketamine, L đưa cho Th số tiền 3.100.000 đồng. Sau khi cầm gói ma túy trên, L điều khiển xe đạp điện và cầm ma túy nói trên về sử dụng. Khi đi đến đoạn đường phía sau quán Karaoke Ng H trong khu đô thị Ph Th, thuộc tổ dân phố Ph N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y thì bị lực lượng Công an thị xã M H kết hợp với Công an phường B Y N kiểm tra phát hiện thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Ngoài ra L còn khai nhận trước ngày 11/02/2022 L có mua ma túy của người đàn ông tên Th nói trên 1 lần để sử dụng nhưng do lâu ngày L không nhớ mua ở thời điểm nào, sử dụng ở

đâu, khi sử dụng không ai biết nhưng quá trình điều tra xác định được L thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nêu ở trên.

Đối với đối tượng L khai tên Th bán ma túy cho L ở khu vực tổ dân phố V Nh, phường B Y N, thị xã M H và hành vi sử dụng ma túy của L. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã M H Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa rõ nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ giải quyết sau.

Đối với một số vật chứng đã thu giữ, quá trình điều tra xác định: Chiếc điện thoại Iphone 6s màu trắng bạc thu của L, L đã dùng để liên lạc mua ma túy với người đàn ông tên Th, 02 chiếc túi nilon màu đen L dùng cất giấu ma túy. Số tiền 1.835.000 đồng thu giữ của L, qua điều tra xác định không liên quan đến việc phạm tội, L đề nghị được nhận lại số tiền trên. Chiếc xe đạp điện gắn nhãn mác Ninja màu đỏ, xanh, trắng xe không gắn biển số quản lý của L, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị L Th H Ng cho L mượn xe nhưng không biết L sử dụng chiếc xe nói trên để đi mua ma túy, ngày 17/02/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Ng chiếc xe nói trên. Chị Ng nhận lại tài sản không yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKSMH ngày 14/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo Đ D L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

+ Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho mình.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt: Bị cáo Đ D L 03 năm tù - 03 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2022. Vật chứng và án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và phù hợp khách quan với Biên bản kiểm tra được Công an thị xã M H lập tại đoạn đường phía sau quán Karaoke Ng H, vật chứng thu giữ là túi nilon màu đen bên trong chứa 05 viên nén màu xanh cùng chất tinh thể màu trắng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng là các anh V K Ch và V A Ph, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 16 giờ ngày 11/02/2022, tại đoạn đường phía sau quán Karaoke Ng H thuộc khu đô thị Ph Th, tổ dân phố Ph N, phường B Y N, thị xã M H, tỉnh H Y, Đ D L đang cất giấu trong lòng bàn tay trái 2,245 gam ma túy, loại MDMA và 0,792 gam ma túy, loại Ketamine để sử dụng thì bị phát hiện.

[3] Bị cáo L cất giấu trái phép chất ma túy trong người nhằm mục đích sử dụng đã thỏa mãn đầy đủ dấu hiệu cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo cất giấu đồng thời hai chất ma túy là MDMA và Ketamine, nhưng có tổng khối lượng dưới 05 gam, nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã M H truy tố bị cáo Đ D L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người sử dụng trái phép chất ma túy, biết rõ tác hại của ma túy gây suy giảm nghiêm trọng sức khỏe của người sử dụng, gây khánh kiệt về kinh tế cho bản thân và gia đình, ma túy cũng là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, biết rõ các chế tài nghiêm khắc của nhà nước áp dụng cho hành vi vi phạm pháp luật về ma túy. Ngoài ra, bị cáo còn bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích, nhưng không lấy đó làm bài học để cải tạo, sửa chữa lỗi lầm, mà để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo vẫn mua ma túy về sử dụng, ảnh hưởng xấu tới trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, bị quần chúng nhân dân lên án mạnh mẽ. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, đồng thời tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội. Cho nên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Mẫu vật được hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành, túi nilon được bị cáo sử dụng để bao gói ma túy, không có giá trị sử dụng, nên đều tịch thu cho tiêu hủy; chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S được bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước (riêng chiếc sim lắp trong chiếc điện thoại này thì tịch thu, cho tiêu hủy); số tiền 1.835.000 đồng không liên quan tới hành vi phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Đ D L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Xử phạt: Bị cáo Đ D L 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 11/02/2022.

4. Vật chứng:

4.1. Tịch thu, cho tiêu hủy 01 chiếc phong bì niêm phong mẫu vật hoàn lại sau giám định bên trong chứa 2,175 gam MDMA trong niêm phong A1, 0,767 gam Ketamine trong niêm phong A2, 01 túi nilon màu đen và 02 vỏ phong bì; 01 chiếc túi ni lon màu đen, kích thước (5 x 7)cm;

4.2. Trả lại bị cáo Đ D L số tiền 1.835.000 đồng đang quản lý tại tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M H;

4.3. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6s, màu trắng bạc (riêng chiếc sim điện thoại lắp trong chiếc điện thoại này thì tịch thu, cho tiêu hủy).

5. Án phí: Bị cáo Đ D L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

6. Bị cáo và đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh H Y;
- VKSND thị xã M H;
- CQĐT, THA Hình sự thị xã M H;
- THA Dân sự thị xã M H;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Bị cáo;
Lưu VP;
Lưu HS.

Hoàng Tuấn Trọng